

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 120/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Quốc H**, sinh năm 1978; số căn cước công dân: 035078000477; nơi đăng ký thường trú: **Số A đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định**; nơi cư trú: **Số A đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định**.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1979; số căn cước công dân: 042179000360; nơi đăng ký thường trú: **Số A đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định**; nơi cư trú: **Số A đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định**.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trần Quốc H** và chị **Nguyễn Thị M**.

2. Con chung: Giao cho anh **Trần Quốc H** trực tiếp nuôi 02 con **Trần Kim A**, sinh ngày 21-12-2010 và **Trần Khánh A1**, sinh ngày 10-3-2017; giao cho chị **Nguyễn Thị M** trực tiếp nuôi 02 con **Trần Thảo L**, sinh ngày 11-9-2008 và **Trần Anh T**, sinh ngày 26-4-2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Trần Quốc H** và chị **Nguyễn Thị M** không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh **Trần Quốc H** và chị **Nguyễn Thị M** vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng và giải quyết nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng giữa anh **Trần Quốc H** và chị **Nguyễn Thị M**.

4. Án phí:

Anh **Trần Quốc H** tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà anh **Trần Quốc H** đã nộp tại biên lai số 0005936 ngày 28-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại anh **Trần Quốc H** 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại chị **Nguyễn Thị M** số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung của vợ chồng là 26.250.000 đồng (hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) mà chị **Nguyễn Thị M** đã nộp tại biên lai số 0000046 ngày 21-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì anh **Trần Quốc H** và chị **Nguyễn Thị M** có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân;
(ĐKKH số 21, quyển 01, ngày 01-8-2008)
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn